

**KẾT LUẬN**

**Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-Q/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương và Kết luận 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI “về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường”**

-----

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ 45, sau khi nghiên cứu báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH), tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (*viết tắt là Nghị quyết số 24-NQ/TW*); **Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thảo luận và thống nhất kết luận:**

**1. Về kết quả đạt được**

Sau khi Nghị quyết số 24-NQ/TW ban hành, Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 64-CTr/TU, ngày 11/10/2013 thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW trên địa bàn tỉnh (*Chương trình hành động số 64-CTr/TU*). Việc ban hành Chương trình hành động, kế hoạch để tổ chức thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy; sự triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả bằng các kế hoạch cụ thể của UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh, sự vào cuộc của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và sự hưởng ứng của nhân dân nên đã tạo được chuyển biến tiến bộ trong công tác chủ động phòng ngừa, ứng phó với BĐKH, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn toàn tỉnh trong thời gian qua. Cụ thể:

**1.1. Về ứng phó với BĐKH**

- Thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu ứng phó BĐKH vào các quy hoạch, chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực, địa phương theo quy định; qua đó, các cấp, các ngành, địa phương thường xuyên tuyên truyền, tập huấn ứng phó BĐKH, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chủ động phòng, tránh thiên tai, thích ứng BĐKH.

- Kết quả đến năm 2023, thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra đã giảm qua từng giai đoạn, trong đó: Giai đoạn 2012-2017, thiên tai làm 31 người chết và đến giai đoạn 2018-2023, giảm còn 11 người chết.

**1.2. Về quản lý tài nguyên**

- Triển khai Dự án tổng thể hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2009 - 2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự kiến đến năm

2025 sẽ hoàn thành toàn bộ dự án. Đến nay, đã triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được 07/12 huyện, thành phố.

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ tài nguyên rừng, siết chặt công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và giảm thiểu tình trạng vi phạm, giảm thiệt hại tài nguyên rừng theo từng năm (*năm sau giảm hơn năm trước*); triển khai thực hiện có hiệu quả việc trồng rừng, chăm sóc rừng trồng.

### **1.3. Về bảo vệ môi trường**

- Từ năm 2014 đến nay, trên địa bàn tỉnh không đề phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới. Cơ sở gây ô nhiễm môi trường đang tồn tại chủ yếu là các cơ sở sản xuất có quy mô vừa và nhỏ thuộc nhóm dịch vụ công ích.

- Có 90% dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh đạt được mục tiêu đề ra; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đến năm 2022 toàn tỉnh đạt 87,26%.

- Nâng cao chất lượng môi trường không khí ở các đô thị, khu vực đông dân cư; chất lượng không khí trên phạm vi toàn tỉnh ở mức tốt, chưa có dấu hiệu bị ô nhiễm.

- Môi trường tại các khu vực làng nghề và khu vực nông thôn ngày càng chú trọng thực hiện và được cải thiện - đây cũng là tiêu chí để đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới.

*Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số khó khăn, hạn chế:*

- Ứng phó với BĐKH là lĩnh vực khá mới mẻ, phức tạp, nguồn lực của địa phương còn hạn chế nên chưa triển khai được nhiều dự án, thực hiện theo kế hoạch hành động đề ra. Nhận thức của xã hội, cộng đồng dân cư về vấn đề này được nâng lên một bước nhưng vẫn còn hạn chế nhất định, tính chủ động để ứng phó của mỗi cá nhân, cộng đồng chưa cao.

- Một số địa phương, cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa thường xuyên, quyết liệt và thực hiện hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ nguồn nước, chống ô nhiễm môi trường ... Sản xuất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ, còn sử dụng nhiều thuốc bảo vệ thực vật,...; kỹ thuật canh tác của nông dân chưa cao, còn phụ thuộc nhiều thời tiết, chưa ứng dụng các biện pháp kỹ thuật thâm canh trong bối cảnh ứng phó BĐKH.

- Công tác ứng phó với BĐKH chưa thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực, nguồn lực đầu tư cho công tác ứng phó BĐKH chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới**

### **2.1. Về nhiệm vụ**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ xác định tại Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 64-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với tình hình phát triển của địa phương trong giai đoạn mới, cụ thể:

- *Về ứng phó BĐKH:* Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong ứng phó BĐKH phù hợp với quy định Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kiểm kê và giảm phát thải khí nhà kính. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách tại địa phương để triển khai thực hiện; đồng thời, tăng cường và đa dạng hoá các nguồn lực cho công tác ứng phó BĐKH.

- *Về quản lý tài nguyên*: Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài nguyên theo hướng tiết kiệm, hiệu quả góp phần phát triển kinh tế địa phương bền vững. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và khai thác tài nguyên thiên nhiên hiệu quả.

- *Về bảo vệ môi trường*: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân về bảo vệ môi trường trong bối cảnh ứng phó BĐKH. Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt không để phát sinh cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

## **2.2. Về giải pháp**

- Đổi mới và tăng cường công tác truyền thông về BĐKH kết hợp với việc tuyên truyền Luật Khí tượng, thủy văn năm 2015, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, các cơ quan thông tin đại chúng trong công tác tuyên truyền.

- Triển khai có hiệu quả và ban hành các văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền các quy định về ứng phó BĐKH, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo các quy định mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức của ngành về khí tượng thủy văn và ứng phó với BĐKH, triển khai cơ chế phối hợp công tác, cung cấp thông tin đối với các cơ quan đơn vị địa phương.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên hiệu quả, bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu tổng hợp và thống nhất về tài nguyên, môi trường và BĐKH theo chuẩn quốc tế; xây dựng cơ chế phù hợp khai thác, chia sẻ thông tin, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu.

- Tiếp tục kiện toàn và tăng cường năng lực tổ chức bộ máy, bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ môi trường từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở; xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ bảo vệ môi trường giữa các ngành, các cấp.

- Phát động các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường trên cơ sở rà soát, nhân rộng các mô hình về bảo vệ môi trường hiệu quả và lồng ghép các mô hình kinh tế tuần hoàn.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội,
- Các thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTVTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, KT2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Trần Đình Văn**